

Số: **19** /2009/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày **09** tháng 01 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu phí qua đò trên địa bàn thành phố Hà Nội

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Pháp lệnh Phí, Lệ phí số 38/2001/PL-UBTVQH10 ngày 28/8/2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 106/2003/NĐ-CP ngày 23/09/2003 của Chính phủ quy định về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phí, lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 06/2004/TT-BTC ngày 04/02/2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 106/2003/NĐ-CP ngày 23/9/2003 của Chính phủ quy định về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phí, lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/05/2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 97/2006/TT-BTC ngày 16/10/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, Thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 23/2008/NQ-HĐND ngày 12/12/2008 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội Khoá XIII Kỳ họp thứ 17;

Xét đề nghị của Cục Thuế thành phố Hà Nội tại Công văn số 17473/CT-THNVDT ngày 21/11/2008 và Báo cáo thẩm định số 46/STP-VBPQ ngày 08/01/2009 của Sở Tư pháp thành phố Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đối tượng nộp phí

Các tổ chức, cá nhân được cung cấp dịch vụ chở đò phải nộp phí qua đò.

Điều 2. Mức thu phí

| Nội dung | Đơn vị tính | Mức thu |
|--|-----------------------|---------|
| + Đò ngang qua sông Hồng | | |
| - Người | đ/người | 2.000 |
| - Người + xe đạp | đ/lượt | 2.500 |
| - Người + Xe máy | đ/lượt | 4.000 |
| - Người + hàng hoá từ 50Kg | đ/lượt | 3.000 |
| + Đò ngang qua sông khác | | |
| - Người | đ/người | 1.000 |
| - Người + xe đạp | đ/lượt | 2.000 |
| - Người + Xe máy | đ/lượt | 3.000 |
| - Người + hàng hoá từ 50Kg | đ/lượt | 3.000 |
| + Đối với đò dọc: | | |
| * Hành khách: | đ/người | |
| + Khách đò Chùa Hương | | |
| - Tuyến đi Hương Tích | đ/người/2lượt vào, ra | 25.000 |
| - Tuyến Long Vân, Tuyết Sơn | đ/người/2lượt vào, ra | 15.000 |
| * Hàng Hoá từ 50Kg | đ/Km/50kg | 3.000 |
| + Hàng hoá công kênh tải trọng quá 50kg (tối đa không quá 2 lần mức thu trên) | | |

Mức thu phí trên đã bao gồm thuế GTGT (trường hợp là phí ngoài ngân sách).

Điều 3. Đơn vị thu phí

Các tổ chức, cá nhân vận chuyển người, hàng hoá bằng đò trên sông được thực hiện thu phí qua đò.

Điều 4. Quản lý, sử dụng tiền phí thu được

- Để lại toàn bộ số phí thu được và phải kê khai nộp thuế theo quy định của các Luật thuế.

- Riêng Phí đò dọc tại chùa Hương: Cơ quan thực hiện thu phí được trích 3% trên tổng số tiền phí thu được để chi trả cho công tác tổ chức, quản lý thu. Số còn lại 97% được chi trả chủ đò để nộp thuế theo Luật định và chi phí đã bỏ ra.

Điều 5. Chứng từ thu phí

Các tổ chức, cá nhân thu phí qua đò sử dụng hoá đơn giá trị gia tăng hoặc vé in sẵn mệnh giá do cơ quan Thuế phát hành.

Điều 6. Xử lý vi phạm

Các trường hợp vi phạm sẽ bị xử lý theo Nghị định số 106/2003/NĐ-CP ngày 23/09/2003 của Chính phủ và Thông tư số 06/2004/TT-BTC ngày 04/02/2004 của Bộ Tài chính.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 42/2004/QĐ-UBND ngày 15/3/2004 của UBND Thành phố Hà Nội

(cũ) về việc thu phí qua đò trên địa bàn thành phố Hà Nội; Quyết định số 2262/2006/QĐ-UBND ngày 19/12/2006; Quyết định số 2403/2007/QĐ-UBND ngày 11/12/2007 của UBND tỉnh Hà Tây (cũ) về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Hà Tây.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc Sở Tài chính; Giao thông vận tải; Kho bạc Nhà nước Hà Nội; Cục Thuế thành phố Hà Nội; Chủ tịch UBND các quận, huyện, và cấp tương đương; Các tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 8;
- TT Thành ủy, VP Thành ủy;
- Đoàn ĐB Quốc Hội Hà Nội;
- TT HĐND TP; Ban KTNS - HĐND TP;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Các Bộ: Tài chính, Tư pháp, GT-VT
- Chủ tịch UBND TP;
- Các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Các sở, ban ngành của TP;
- Trung tâm công báo; Cổng giao tiếp điện tử TP;
- CPVP, các Phòng CV;
- Lưu VT.

(UBND các quận, huyện và tương đương sao gửi quyết định này đến các UBND xã phường, thị trấn trên địa bàn) /.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH


Hoàng Mạnh Hiến